

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HSPT

Ngày 17-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Đồng Chung

Các Thẩm phán: Ông K'Tiêng và ông Lương Đức Dương

Thư ký phiên toà: Bà Lương Thúy Hảo là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLPT-HS ngày 16-01-2018 đối với bị cáo Đỗ Đ và đồng phạm do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông và kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2017/HS-ST ngày 30-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp.

Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

1. Đỗ Đ, tên gọi khác: B, sinh ngày 23-10-1965 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ P và bà Đặng Thị P (đã chết); có vợ là Lương Thị N và 04 con; tiền án: Bản án số: 07/2009/HSST ngày 10-3-2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm 08 tháng 08 ngày và phạt bổ sung 5.000.000đồng về tội “*Đánh bạc*” và Bản án số: 31/2015/HSST ngày 09-06-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk G'Long, tỉnh Đăk Nông xử phạt 8.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”; bị bắt tạm giam từ ngày 13-01-2017 đến ngày 20-02-2017, tại ngoại - Vắng mặt.

2. Huỳnh Thanh P, sinh ngày 13-01-1982 tại Phú Yên; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Nhật K và bà Lê Thị D; có vợ là Nguyễn Thị Thu T (đã ly hôn) và 02 con; nhân thân: Bản án số: 37/2009/HSST ngày 22-10-2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo và phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*” và Bản án số: 02/2010/HSST ngày 12-10-2010 bị Tòa án nhân dân

huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 5.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”; bắt tạm giữ từ ngày 13-01-2017 đến ngày 22-01-2017, tại ngoại - Có mặt.

3. Từ Quang Thành Đ, tên gọi khác: T, sinh ngày 02-3-1981 tại Bình Dương; nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Từ Quang D và bà Đỗ Thị Xu Đ; có vợ là Đào Thị H và 03 con; nhân thân: Bản án số: 36/2008/HSST ngày 25-11-2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R’láp, tỉnh Đăk Nông xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo và phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”, tại ngoại - Có mặt.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1. Cao Thị H, sinh ngày 01-10-1977 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cao Văn Đ và bà Huỳnh Thị P; có chồng là Đỗ Đ và 03 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 13-01-2017 đến ngày 22-01-2017, tại ngoại - Có mặt.

2. Trần Hồng L, sinh ngày 20-6-1988 tại Phú Yên; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần H (đã chết) và bà Bùi Thị H; có vợ là Hoàng Thị Thu H và 02 con; tại ngoại - Có mặt.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Dương Quốc P, sinh ngày 03-03-1983 tại Trà Vinh; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Dương Văn R và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Huỳnh Thị Oanh K (đã ly hôn) và 01 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 13-01-2017 đến ngày 22-01-2017, tại ngoại - Có mặt.

2. Nguyễn T, sinh ngày 05-5-1976 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh T và bà Lương Thị L (đã chết); có vợ là La Thị Thu H và 03 con; tiền án: Bản án số: 23/2014/HSST ngày 23-4-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R’láp, tỉnh Đăk Nông xử phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo; bị bắt tạm giữ từ ngày 13-01-2017 đến ngày 22-01-2017, tại ngoại - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13-01-2017, Dương Quốc P, Trần Hồng L, Huỳnh Thanh P, Cao Thị H, Từ Quang Thành Đ và Nguyễn T cùng tụ tập tại chòi rẫy của ông Trương Văn H tại Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông để đánh bạc xóc đĩa

được thua bằng tiền. Dương Quốc P là người khởi sướng, điện thoại cho mọi người, mang theo chiếu, chén, bài tú lơ khơ, kéo và đưa kéo, bài tú lơ khơ cho L để L dùng kéo cắt con vị từ lá bài tú lơ khơ. Khi đánh bạc, Trần Hồng L, Dương Quốc P, Huỳnh Thanh P, Từ Quang Thành Đ thay phiên nhau cầm cái. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, vì trời nắng nên các bị cáo chuyển từ rẫy cà phê vào trong khu vực chòi rẫy của ông H để tiếp tục đánh bạc. Riêng Cao Thị H không trực tiếp tham gia đánh bạc mà đưa tiền vào sòng bạc cho người chơi vay để lấy tiền lãi, quá trình chơi, T mượn của H số tiền 3.000.000đ để tham gia đánh bạc nhưng T chỉ lấy 2.850.000đ còn lại 150.000đ đưa cho H trả tiền lãi. Ngoài ra, H cũng cho Dương Quốc P mượn 4.000.000đ để tham gia đánh bạc.

Quá trình đánh bạc, có thêm các bị cáo Đỗ T, Nguyễn Thị T, Huỳnh Thị Ngọc H, Nguyễn Thị C, Đỗ Đ đến tham gia đánh bạc. Cụ thể hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền như sau: Người cầm cái cho 4 quân vị vào trong bát, sau đó úp bát lên đĩa rồi xóc lên, xuống nhiều lần, khi không xóc nữa thì đặt xuống chiếu, cách thức đánh chắn, lẻ gồm ba quân vị trắng, ba quân vị đen hoặc bốn quân vị trắng, bốn quân vị đen. Theo quy ước người chơi sẽ đặt tiền vào bên chắn là bên trong cái, bên lẻ là bên ngoài của người cầm cái. Chắn là có 02 hoặc 04 quân vị ngựa lên cùng một màu, còn lẻ là có 01 hoặc 03 quân vị ngựa lên cùng 01 màu. Sau khi những người chơi đặt tiền xong thì người cầm cái sẽ mở bát ra để biết ăn thua. Nếu bát mở ra chắn thì người cầm cái được ăn số tiền bên lẻ và chung tiền thắng cho bên chắn, bằng số tiền mà số người đặt bên chắn trước đó và ngược lại. Cứ mỗi ván thua thì người chơi lấy tiền ra để đánh tiếp, nếu thắng thì lấy tiền vào vị trí ngồi. Bên cạnh đó người chơi còn có quyền mua mặt chắn hoặc mặt lẻ với nhà cái nếu cái có nhu cầu bán mặt, nếu mua mặt mà người mua thắng thì sẽ ăn hết số tiền mà các con bạc đặt bên mặt mình đã mua, nếu thua thì phải chung cho các con bạc đã đặt vào mặt mình đã mua.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, trong lúc các bị cáo đang đánh bạc thì bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đắk R'lấp bắt quả tang, thu giữ được trên chiếu bạc 12.400.000đ và tiền trên người các bị cáo, xác định được tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc 17.380.000đồng đồng và một số tang vật khác.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2017/HS-ST ngày 30-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Đ, Dương Quốc P, Huỳnh Thanh P, Trần Hồng L, Từ Quang Thành Đ, Nguyễn T và Cao Thị H phạm tội “Đánh bạc”

1. Áp dụng khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Đ 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính

từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn đã tạm giam từ ngày 13-01-2017 đến ngày 22-01-2017.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn T 01 (*Một*) năm 03 (*Ba*) tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 60 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Nguyễn T phải chấp hành hình phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số: 23/2014/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông. Áp dụng Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai bản án. Buộc bị cáo Nguyễn T phải chấp hành hình phạt chung là 02 (*Hai*) năm 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 02-7-2012 đến ngày 07-8-2012 và từ ngày 13-01-2017 đến ngày 22-01-2017.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Quốc P 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 13-01-2017 đến ngày 22-01-2017.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh P 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 13-01-2017 đến ngày 22-01-2017 và bị cáo Từ Quang Thành Đ 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hồng L 06 (*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 30 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Thị H 15.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn xử phạt đối với bị cáo khác, quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 07-12-2017, các bị cáo Đỗ Đ, Huỳnh Thanh P, Nguyễn T, Từ Quang Thành Đ, Dương Quốc P có đơn xin kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26-12-2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông có kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Đ, Huỳnh Thanh P, Từ Quang Thành Đ; Không áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự, chuyển hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Trần Hồng L; không áp dụng Điều 30, chuyển hình phạt tù đối với bị cáo Cao Thị H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm. Các bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp xử phạt các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1, 2 Điều 248 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông phát biểu quan điểm và kết luận: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và phần áp dụng pháp luật đối với bị cáo Đỗ Đ; sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Huỳnh Thanh P, Từ Quang Thành Đ, Cao Thị H, Trần Hồng L; giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt và điều luật áp dụng đối với các bị cáo Dương Quốc P và Nguyễn T. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Đỗ Đ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt các bị cáo Huỳnh Thanh P, Từ Quang Thành Đ mỗi bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Cao Thị H 03 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Trần Hồng L 06 tháng tù.

Các bị cáo không bào chữa gì chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2017/HS-ST ngày 30-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp kết án các bị cáo Đỗ Đ, Dương Quốc P, Huỳnh Thanh P, Trần Hồng L, Từ Quang Thành Đ, Nguyễn T và Cao Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1, khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng nghị và kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với bị cáo Đỗ Đ, mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, tuy nhiên trong lần phạm tội này, bị cáo chỉ tham gia chơi một ván chung của với bị cáo L, số tiền sử dụng đánh bạc là 500.000đ, do đó Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét toàn diện vụ án đã quyết định xử phạt bị cáo 02 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt đã phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, do đó không có căn cứ chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông và kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Đ. Về phần áp dụng pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248 Bộ Luật

Hình sự đối với bị cáo Đ là thiếu sót, do đó có căn cứ chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sửa phần áp dụng pháp luật đối với bị cáo Đ.

Đối với bị cáo Huỳnh Thanh P và Từ Quang Thành Đ, các bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt về hành vi đánh bạc nhưng lại tiếp tục phạm tội, tuy nhiên, tại cấp sơ thẩm, bị cáo P đã cung cấp giấy chứng nhận gia đình thuộc diện hộ nghèo nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét và tại cấp phúc thẩm bị cáo P cung cấp thêm giấy chứng nhận ông nội của bị cáo là liệt sỹ, bị cáo Đ cung cấp thêm giấy chứng nhận ông, bà ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến, vì vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Thanh P và bị cáo Từ Quang Thành Đ. Xét thấy, cấp sơ thẩm quyết định xử phạt mỗi bị cáo 06 tháng tù đã phù hợp, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng nghị và kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Thanh P và Từ Quang Thành Đ.

Đối với bị cáo Trần Hồng L, mặc dù bị cáo tham gia với vai trò tích cực là người luân phiên cầm cái trong quá trình đánh bạc, tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số: 01/2013/NQ - HĐTP ngày 06-11-2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo. Xét thấy, số tiền bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc ít là 1.200.000đồng, bị cáo đã ăn năn hối cải nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo là phù hợp. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo L.

Đối với bị cáo Cao Thị H, bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không trực tiếp đánh bạc mà chỉ sử dụng tiền cho các bị cáo khác vay để đánh bạc nhằm kiếm tiền lời, vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo hình phạt tiền là phù hợp, đảm bảo được mục đích của hình phạt, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo H.

Đối với bị cáo Dương Quốc P, mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nhưng bị cáo tham gia với vai trò tích cực nhất, là người khởi sướng, rủ rê mọi

người, chuẩn bị công cụ để đánh bạc, quá trình chơi bị cáo luôn phiên cầm cái. Số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc lớn là 6.500.000đ. Sau khi xem xét toàn diện vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đảm bảo được tính giáo dục đối với bị cáo, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Dương Quốc P.

Đối với bị cáo Nguyễn T, mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*”, tuy nhiên bị cáo không cầm cái, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc ít là 1.300.000đ. Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là có phần nghiêm khắc và chưa đảm bảo sự công bằng giữa bị cáo và các bị cáo khác, do đó có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Đ, Từ Quang Thành Đ, Huỳnh Thanh P, Dương Quốc P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông về phần áp dụng pháp luật đối với bị cáo Đỗ Đ; không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông về phần hình phạt đối với bị cáo Đỗ Đ, Huỳnh Thanh P, Từ Quang Thành Đ, Cao Thị H và Trần Hồng L; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn T; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Đ, Huỳnh Thanh P Từ Quang Thành Đ và Dương Quốc P; giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Đỗ Đ, Huỳnh Thanh P, Từ Quang Thành Đ, Trần Hồng L, Cao Thị H, Dương Quốc P; sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật đối với bị cáo Đỗ Đ, Huỳnh Thanh P, Từ Quang Thành Đ và phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn T.

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Đ, Dương Quốc P, Huỳnh Thanh P, Trần Hồng L, Từ Quang Thành Đ, Nguyễn T, Cao Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”

1.1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Đ 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn đã tạm giam từ ngày 13-01-2017 đến ngày 20-02-2017.

1. 2. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn T 01 (*Một*) năm tù. Áp dụng khoản 5 Điều 60 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Nguyễn T phải chấp hành hình phạt 01 năm 06 tháng tù theo bản án số 23/2014/HSST ngày 23-4-2014 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông. Áp dụng Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo Nguyễn T phải chấp hành hình phạt chung là 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 02-7-2012 đến ngày 07-8-2012 và từ ngày 13-01-2017 đến ngày 22-01-2017.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Quốc P 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 13-01-2017 đến ngày 22-01-2017.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh P 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 13-01-2017 đến ngày 22-01-2017;

Xử phạt bị cáo Từ Quang Thành Đ 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hồng L 06 (*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hồng L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

1.6. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Thị H 15.000.000đồng (*Mười lăm triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

2. Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đỗ Đ, Huỳnh Thanh P, Từ Quang Thành Đ và Dương Quốc P phải nộp mỗi bị cáo 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- TAND huyện Đắk R'lấp;
- Chi cục THA huyện Đắk R'lấp;
- Các bị cáo;
- Lưu: THCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Đồng Chung

